TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **99**/2020/HS-ST
Ngày: 09-7-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Tuân**
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Trần Thị Kim Tân**.
2. Ông **Phạm Đức Anh**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Ngày 09/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/HSST ngày 22/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2020/HSST-QĐ ngày 23/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Mỹ H**; Sinh ngày 1984 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Phu phố A, thị trấn G, huyện H, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Phi S, sinh năm 1928 (già yếu) và bà Nguyễn Thị Mỹ V, sinh năm 1944; Chồng: Phạm Mạnh H (đã ly hôn), có 02 người con chung, sinh năm 2003 và năm 2008; Sống chung như vợ chồng với anh Nguyễn Thế L, có 02 người con chung, sinh năm 2015 và năm 2018; Tiền án:

- Tại bản án số 134/2014/HSST ngày 25/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 01 năm, về tội "Đánh bạc".

- Tại bản án số 43/2017/HSST ngày 27/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù, về tội "Môi giới mại dâm". Được hoãn chấp hành hình phạt do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

- Tại bản án số 128/2019/HS-ST ngày 19/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tổng hợp hình phạt 03 năm tù, về tội "Môi giới mại dâm" tại bản án số 43/2017/HSST. Buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 11 năm 06 tháng tù (chưa thi hành).

Tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

- *Người làm chứng:*

Anh NLC, sinh năm 1970. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 27/12/2019, tại Nhà trọ "Phi Hải" thuộc khu 8, thị trấn G, huyện H, tỉnh Đồng Nai, Công an thị trấn G tiến hành kiểm tra hành chính tại Phòng số 05 do Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1984 đang thuê trọ để ở. Qua kiểm tra, Công an phát hiện tại vị trí cửa nhà tắm của phòng trọ số 05 có 10 gói nylon hàn kín có kích thước khác nhau, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy tổng hợp của H tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Nhận được tin báo, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - ma túy Công an huyện H đã đến hiện trường tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị Mỹ H và niêm phong tang vật theo quy định. Ngoài ra, Công an còn thu giữ một số đồ vật gồm (01 chai nhựa được gắn ống hút và ống thủy tinh; 01 quẹt gas; 01 điện thoại di động hiệu BAVAPEN và số tiền 350.000 đồng của Trần Thị Mỹ H.

Quá trình điều tra xác định được: Bản thân H là người nghiện ma túy, vào ngày 25/12/2019, có một người bạn tên Beo (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) cư trú tại huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đến phòng trọ của H chơi. Tại đây, H đã mua 01 gói ma túy của Beo với số tiền 1.500.000 đồng. Sau đó, H tự phân nhỏ thành 10 gói ma túy có kích thước khác nhau và đem cất dấu tại vị trí cửa nhà tắm của phòng trọ số 05 để sử dụng dần cho bản thân. Đến ngày 27/12/2019, Công kiểm tra hành chính thì phát hiện 10 gói ma túy nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 10 gói nylon hàn kín có kích thước khác nhau, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M); 01 chai nhựa được gắn ống hút và ống thủy tinh; 01 quẹt gas; 01 điện thoại di động hiệu BAVAPEN; Số tiền 350.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1735/KLGĐ-PC09 ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,3558 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS-HS ngày 21/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Thị Mỹ H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm o, khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi (điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Thị Mỹ H từ 06 năm đến 06 năm 04 tháng, tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 128/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Nai buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Đối với người thanh niên tên Beo là người bán ma túy cho H, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1735/PC09-GĐMT ngày 04/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) chai nhựa được gắn ống hút và ống thủy tinh; 01 (một) quẹt gas.

Đối với 01 (một) điện thoại di dộng hiệu BAVAPEN (không có sim) và số tiền 350.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho Trần Thị Mỹ H là đúng quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Mỹ H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, tại nhà trọ "Phi Hải" thuộc khu 8, thị trấn G, huyện H, tỉnh Đồng Nai, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế- Ma túy Công an huyện H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị Mỹ H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại: Methamphetamine có khối lượng 1,3558 gam. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Thị Mỹ H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo đang mắc bệnh HIV và đang nuôi con nhỏ, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt 11 năm 06 tháng tù tại Bản án số 128/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Nai, bị cáo chưa chấp hành nên cần tổng hợp với hình phạt tại bản án này theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với người thanh niên tên Beo là người bán ma túy cho bị cáo H, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1735/PC09-GĐMT ngày 04/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) chai nhựa được gắn ống hút và ống thủy tinh; 01 (một) quẹt gas không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di dộng hiệu BAVAPEN (không có sim) và số tiền 350.000 đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho Trần Thị Mỹ H là đúng quy định pháp luật.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Mỹ H** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị Mỹ H 06 (Sáu)** năm tù. Tổng hợp với hình phạt 11 năm 06 tháng tù về các tội "Môi giới mại dâm" và "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án hình sự sơ thẩm số 128/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **17** (Mười bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại giam thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam trước đây từ ngày 27/5/2014 đến ngày 10/6/2014.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1735/PC09-GĐMT ngày 04/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) chai nhựa được gắn ống hút và ống thủy tinh; 01 (một) quẹt gas, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 5 năm 2020.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ H nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.H;
- VKSND H.H;
- Chi cục THADS H.H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuân